

Số: **163** /KH-UBND

Hà Nội, ngày **18** tháng **10** năm 2013

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 98-KH/TU của Thành ủy về thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về một số vấn đề cải cách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 98-KH/TU ngày 19/8/2013 của Thành ủy Hà Nội về việc Thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về một số vấn đề cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc Kế hoạch số 98-KH/TU ngày 19/8/2013 của Thành ủy Hà Nội để thực hiện tốt Kết luận số 63-KL/TW ngày 27/5/2013 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “một số vấn đề cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020”.

- Nắm vững nội dung, chủ trương, giải pháp tại Kế hoạch số 98-KH/TU ngày 19/8/2013 của Thành ủy Hà Nội để thực hiện một số vấn đề cải cách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020 góp phần thực hiện có hiệu quả chính sách an sinh xã hội của Thủ đô.

- Phát triển kinh tế - xã hội để đảm bảo ổn định đời sống vật chất và tinh thần của mọi người dân; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội của Đảng, Nhà nước trên địa bàn Thành phố.

2. Yêu cầu

- Quán triệt phương hướng, mục tiêu, yêu cầu và nhiệm vụ trọng tâm Kế hoạch số 98-KH/TU ngày 19/8/2013 của Thành ủy Hà Nội đến các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị trong toàn Thành phố; căn cứ Kế hoạch của UBND Thành phố, tình hình thực tiễn của đơn vị để vận dụng, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể của đơn vị và phối hợp thực hiện những nhiệm vụ có liên quan đến đơn vị, địa phương.

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến chính sách mới về Luật lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Pháp lệnh ưu đãi Người có công với cách mạng, Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”... đến cán bộ và nhân dân của Thủ đô.

- Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, phân công tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm chỉ đạo, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch của UBND Thành phố.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về cải cách chính sách tiền lương

1.1. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, kiện toàn tổ chức bộ máy, thu gọn đầu mối và tinh giản biên chế khu vực hành chính sự nghiệp.

- Thành phố tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ và bố trí sắp xếp bộ máy các cơ quan chuyên môn phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô. Hoàn thiện tổ chức bộ máy chính quyền cấp Thành phố, cấp huyện theo hướng quy định khung các cơ quan chuyên môn giúp việc cho UBND Thành phố; đồng thời, căn cứ điều kiện cụ thể và tiêu chí, địa phương có thể thành lập thêm một số cơ quan khác sau khi được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.

- Từ nay đến năm 2016, cơ bản không tăng thêm biên chế (trừ trường hợp lập thêm tổ chức hoặc phát sinh nhiệm vụ mới). Tổ chức rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp của Thành phố để tinh giản biên chế, đưa ra khỏi biên chế những trường hợp năng lực, phẩm chất, sức khỏe yếu, hiệu quả, chất lượng công tác không đạt yêu cầu; kiên quyết cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, thay thế những người không đáp ứng được yêu cầu công việc. Thực hiện nguyên tắc số công chức được tuyển dụng mới vào công vụ không quá 50% số công chức đã ra khỏi biên chế; 50% biên chế còn lại để bổ sung cho những lĩnh vực cần tăng.

1.2. Đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và tiền lương gắn với kết quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập

- Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức trong Đảng và toàn hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở về ý nghĩa, vai trò của đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và tiền lương đối với khu vực sự nghiệp công lập. Xác định đây là khâu đột phá và cần có quyết tâm chính trị cao trong việc ban hành cơ chế, chính sách và tổ chức thực hiện.

- Xác định khung giá, phí các dịch vụ sự nghiệp công lập, từng bước tính đủ tiền lương, chi thường xuyên theo lộ trình, phù hợp với thu nhập của người dân Thành phố. Xây dựng giá dịch vụ sự nghiệp công theo 3 mức: (1) Mức giá tính đủ tiền lương; (2) Mức giá tính đủ tiền lương và chi phí quản lý; (3) Mức giá tính đủ tiền lương, chi phí quản lý và khấu hao tài sản cố định. Trên cơ sở đó, phân loại các đơn vị sự nghiệp để thực hiện theo 3 mức giá cho phù hợp. Các đối tượng thụ hưởng phải chi trả theo giá, phí dịch vụ. Thành phố thực hiện chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người có công, người nghèo, đồng bào dân tộc, vùng xa trung tâm Thành phố và người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để được tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

- Quy định và thực hiện lộ trình đổi mới cơ chế đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; nghiên cứu để thực hiện khoán ổn định kinh phí hỗ trợ của Nhà nước trong một số năm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập của Thành phố.

1.3. Các giải pháp tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương

- Triển khai và thực hiện có hiệu quả Luật Thủ đô, các mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố; các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, khai thác nguồn thu, chống thất thoát ngân sách.

- Nghiên cứu, từng bước điều chỉnh chính sách tiền lương phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị, doanh nghiệp và sự phát triển chung của kinh tế Thủ đô, bảo đảm từng bước nâng cao thu nhập tiền lương, tiền công người lao động. Hàng năm, dành 50% tăng thu ngân sách Thành phố (tăng thu dự toán năm sau so với năm trước và tăng thu thực hiện so với dự toán) cho cải cách tiền lương.

- Xây dựng kế hoạch tổng thể và các đề án, chương trình cụ thể để tiến hành rà soát chức năng, nhiệm vụ và bố trí, sắp xếp bộ máy phù hợp với điều kiện triển khai kinh tế - xã hội của Thủ đô, các chính sách đặc thù về cải cách tiền lương khu vực hành chính sự nghiệp và khu vực sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn Thành phố.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách Nhà nước đối với đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị có giá trị lớn; tiết kiệm tối đa các khoản chi thường xuyên ngoài lương; giảm dần một số chế độ phụ cấp, bồi dưỡng làm đề án, hội thảo, hội họp; khoán quỹ lương, tiến tới đưa tiền lương thành thu nhập chính của cán bộ, công chức, viên chức Thành phố.

2. Về chính sách bảo hiểm xã hội

- Nâng cao nhận thức, tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội Thành phố trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức trách nhiệm tự giác tham gia bảo hiểm xã hội của mọi tầng lớp nhân dân Thành phố.

- Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội; trong đó, quy định rõ vai trò, trách nhiệm cụ thể của các cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội; nâng cao năng lực quản lý quỹ bảo hiểm xã hội; mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội đến người lao động; phấn đấu đến năm 2020 có trên 55% số người trong độ tuổi lao động của Thành phố tham gia bảo hiểm xã hội, trên 45% lực lượng lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp, trên 85% dân số tham gia bảo hiểm y tế; thực hiện tốt chính sách bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động; bảo đảm công bằng về lợi ích kinh tế cho người lao động ở các khu vực kinh tế khác nhau.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các quy định về bảo hiểm xã hội. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giảm phiền hà cho người tham gia bảo hiểm xã hội; nâng cao chất lượng dịch vụ và công tác thực hiện các chế độ, chính sách.

- Tăng cường quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật bảo hiểm xã hội; mở rộng đối tượng, thực hiện thu đúng, kịp thời, chống thất thu, khắc phục tình trạng nợ đọng bảo hiểm xã hội trên địa bàn Thành phố.

3. Về chính sách ưu đãi người có công

- Triển khai đồng bộ và thực hiện đầy đủ, kịp thời, chu đáo kịp thời các chính sách ưu đãi người có công theo quy định tại Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 và Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, với các nội dung: Xác nhận đối tượng, chế độ trợ cấp, phụ cấp ưu đãi mới đối với người có công.

- Giải quyết tốt số đối tượng không có hồ sơ gốc theo hướng dẫn của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội trong năm 2014-2015. Tổng kết, rà soát việc công nhận người có công.

- Thực hiện nghiêm túc, kịp thời chế độ, chính sách trợ cấp ưu đãi người có công. Đưa mức chuẩn của người có công bảo đảm tương ứng mức chi tiêu bình quân toàn xã hội để người có công có mức sống trung bình khá trong xã hội; phấn đấu đến năm 2020 Thành phố không còn hộ người có công với cách mạng thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo; tuyệt đối không để hộ người có công với cách mạng tái nghèo.

- Năm 2013, tập trung thực hiện các chính sách mới và điều chỉnh trợ cấp, phụ cấp và bảo hiểm y tế theo Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ với các đối tượng người có công và thân nhân của họ; thực hiện các chế độ ưu đãi khác theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg, Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg, Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg, Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện tốt Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 26/12/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc hành động khắc phục cơ bản hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.

- Năm 2014: Tổ chức tốt việc tổng kết 20 năm thực hiện Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”; qua đó biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích công lao trong công tác chăm sóc, đỡ đầu, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

- Năm 2017: Tôn vinh các tập thể, cá nhân làm tốt công tác “Đền ơn đáp nghĩa” của Thành phố nhân dịp kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh-Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2017).

- Nghiên cứu, đề xuất các chính sách đặc thù về trợ cấp ưu đãi người có công, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn Thành phố; đồng thời, tiếp tục rà soát việc công nhận người có công với cách mạng, đảm bảo đúng quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã, đơn vị liên quan xây dựng các cơ chế, chính sách cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020, trình UBND Thành phố.

- Tham mưu xây dựng và hoàn thiện các cơ chế quản lý chính sách về vấn đề cải cách tiền lương, bảo hiểm xã hội khu vực sản xuất kinh doanh; trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020 trên địa bàn Thành phố.

- Đề xuất các chính sách đặc thù về cải cách tiền lương khu vực sản xuất kinh doanh; trợ cấp ưu đãi người có công; đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn Thành phố.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Bộ Luật lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và chính sách ưu đãi người có công theo quy định của Pháp luật; xử lý kịp thời những sai phạm trong quá trình tổ chức thực hiện Pháp luật về lao động, bảo hiểm xã hội và chính sách ưu đãi người có công.

- Tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ các sở, ban, ngành liên quan, UBND quận, huyện, thị xã về Luật lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Pháp luật ưu đãi Người có công với cách mạng, Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”...

- Tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo UBND Thành phố; tổ chức sơ kết 5 năm và tổng kết vào năm 2020 trên địa bàn Thành phố.

- Thường xuyên đôn đốc các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện, tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.

2. Sở Nội vụ

- Tham mưu xây dựng và hoàn thiện chính sách cải cách tiền lương khu vực hành chính sự nghiệp, sự nghiệp có thu, doanh nghiệp công ích và định hướng cải cách đến năm 2020 trên địa bàn Thành phố.

- Nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện việc kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý, cải các thủ tục hành chính chính, đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính gắn với chính sách cải cách tiền lương khu vực hành chính sự nghiệp, sự nghiệp có thu và doanh nghiệp công ích.

- Theo dõi, lập kế hoạch về cải cách tiền lương khu vực hành chính sự nghiệp, sự nghiệp có thu và doanh nghiệp công ích trên địa bàn Thành phố.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc bố trí, sắp xếp bộ máy quản lý và các cơ quan chuyên môn của Thành phố; thực hiện chính sách tiền lương trong khu vực hành chính sự nghiệp, sự nghiệp có thu, doanh nghiệp công ích của Thành phố.

- Hàng quý tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND Thành phố (qua Sở Lao động Thương binh và Xã hội).

3. Bảo hiểm xã hội Thành phố

- Tham mưu xây dựng và hoàn thiện chính sách cải cách chính sách bảo hiểm xã hội để phấn đấu đạt các mục tiêu về bảo hiểm xã hội theo Kế hoạch của UBND Thành phố đến năm 2020.

- Theo dõi, lập kế hoạch, đề xuất các chính sách đặc thù về chế độ bảo hiểm xã hội trên địa bàn Thành phố.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội; xử lý kịp thời những sai phạm trong quá trình tổ chức thực hiện Pháp luật về bảo hiểm xã hội trong phạm vi quản lý.

- Hàng quý tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND Thành phố (qua Sở Lao động Thương binh và Xã hội).

4. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tổng hợp các nguồn vốn đầu tư đảm bảo cấp đủ kinh phí cho các kế hoạch, đề án, dự án thuộc Kế hoạch; Xây dựng kế hoạch nguồn vốn đầu tư thực hiện chương trình từng năm và cả giai đoạn theo Kế hoạch của UBND Thành phố.

- Bố trí kế hoạch ngân sách hàng năm, hướng dẫn lập dự toán thực hiện đề án, dự án theo Kế hoạch của UBND Thành phố.

- Theo dõi, lập kế hoạch bảo đảm đủ kinh phí để triển khai và thực hiện đề án, các chính sách đặc thù về cải cách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công, đảm bảo an sinh xã hội.

5. Các Sở, Ban, ngành Thành phố

- Căn cứ Kế hoạch của UBND Thành phố, tình hình thực tiễn của đơn vị để vận dụng, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và phối hợp thực hiện kế hoạch hàng năm của đơn vị.

- Định kỳ báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện (qua Sở Lao động Thương binh và Xã hội).

6. UBND các quận, huyện, thị xã

- Cụ thể hoá nhiệm vụ, giải pháp về vấn đề cải cách tiền lương, bảo hiểm xã hội; trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020 theo Kế hoạch thực hiện của UBND Thành phố vào kế hoạch hàng năm của địa phương.

- Xây dựng đề án, kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện vấn đề cải cách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020; Phát huy vai trò của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở địa phương, tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện kế hoạch.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Bộ Luật lao động, bảo hiểm xã hội và chính sách ưu đãi người có công theo quy định của Pháp luật; xử lý kịp thời những sai phạm trong quá trình tổ chức thực hiện Pháp luật về lao động, bảo hiểm xã hội và chính sách ưu đãi người có công.

- Tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo UBND Thành phố; tổ chức sơ kết 5 năm và tổng kết vào năm 2020 trên địa bàn Thành phố.

- Thường xuyên đôn đốc các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện và báo cáo UBND Thành phố (qua Sở Lao động Thương binh và Xã hội).

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội

Tích cực tham gia thực hiện, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch của Thành ủy, Kế hoạch của UBND Thành phố.

8. Các cơ quan báo, đài của Thành phố

Xây dựng chuyên trang, chuyên mục và chương trình, dành thời lượng tuyên truyền nâng cao nhận thức, tạo diễn đàn trao đổi, đóng góp ý kiến thực hiện Kế hoạch của Thành ủy và Kế hoạch của UBND Thành phố về “một số vấn đề cải

cách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020”.

9. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành ủy

Chỉ đạo Ban Tuyên giáo các quận, huyện, thị xã; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí của Hà Nội tuyên truyền các nội dung Nghị quyết, Kế hoạch của Thành ủy, Kế hoạch của UBND Thành phố, các nội dung liên quan của Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”...

10. Đề nghị các Ban Đảng Thành ủy

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy hướng dẫn các tổ chức cơ sở Đảng tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết, Kế hoạch của Thành ủy, Kế hoạch thực hiện của UBND Thành phố đến đông đảo cán bộ, đảng viên, chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Từ tháng 10 năm 2013 đến tháng 11 năm 2013: Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng kế hoạch thực hiện của cấp mình, địa phương mình.

2. Từ tháng 12 năm 2013 đến tháng 12 năm 2017: Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện kế hoạch.

3. Năm 2018: Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã sơ kết 5 năm việc thực hiện kế hoạch.

4. Năm 2020: Thành phố tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố, các đoàn thể; yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện tốt Kế hoạch này, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với UBND Thành phố (qua Sở Lao động Thương binh và Xã hội) để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Ủy ban MTTQ TP;
- Các Ban Đảng Thành ủy;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các cơ quan báo, đài HN;
- Văn phòng TU, VP ĐTBQH&HĐND TP;
- VPUB: CVP, các PVP, các phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, VX_(Tue).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Bích Ngọc